

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HC-ST

Ngày: 20/5/2022

*V/v khiếu kiện quyết định thu hồi, bồi
thường, hỗ trợ đất đai*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Công Trí

Ông Nguyễn Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 37/2021/TLST-HC ngày 18 tháng 10 năm 2021 về “*Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực thu hồi, bồi thường đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HC ngày 11 tháng 4 năm 2022 và Thông báo mở phiên tòa số: 37/TB-THC ngày 07 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Vợ chồng ông Lê Hồng Ph, sinh năm 1970, bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu phố Định Thọ 1, thị trấn Phú H, huyện Phú H. Đều có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Phạm Hồng P – Văn Phòng Luật sư Khẩn V, chi nhánh Phú Yên; địa chỉ: 333B Trường Ch, phường 7, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1 Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2.2 Ủy ban nhân dân huyện Phú H, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện Phú H: Ông Lê Quốc T – Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Phú H, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ủy ban nhân dân thị trấn Phú H, huyện Phú H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ph1 - Công chức địa chính UBND thị trấn Phú H. Có mặt.

3.2 Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ng – Nhân viên trung tâm phát triển quỹ đất huyện Phú H. Có mặt.

3.3 Chi cục thuế khu vực Tây H – Phú H, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn Ngh – Chức vụ: Phó đội trưởng Đội quản lý thuế số 4 thuộc Chi cục thuế khu vực Tây H – Phú H, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08/10/2021 người khởi kiện vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện ông Phạm Hồng P thống nhất trình bày:

Năm 1990, vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N có nhận chuyển nhượng 01 thửa đất của bà Võ Thị R tại khu phố Định Thọ 1, thị trấn Phú H; lúc đó trên đất đã có 01 căn nhà nhỏ do bà R khai hoang đã lâu. Đến năm 1993, vợ chồng ông Ph tháo dỡ căn nhà cũ này và xây dựng căn nhà mới. Từ năm 1990 đến nay, vợ chồng ông Ph không tranh chấp quyền sử dụng đất với ai tại diện tích đất này. Diện tích hiện tại theo kết quả đo đạc phục vụ công tác thu hồi của vợ chồng ông Ph là 713,3m².

Nay UBND huyện Phú H thu hồi một phần diện tích đất của vợ chồng ông Ph là 192,4m² để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên nhưng UBND huyện Phú H không ban hành thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất của gia đình ông Ph, không giao quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho vợ chồng ông Ph.

Theo Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29) thì vợ chồng ông Ph không được bồi thường về đất, không được bồi thường về tài sản trên đất (gồm nhà ở, công trình, vật kiến trúc và cây trồng) mà chỉ được hỗ trợ một phần giá trị nhà ở, vật kiến trúc và cây trồng trên đất với tổng số tiền hỗ trợ là **286.400.547** đồng.

Theo Quyết định số 9988/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29) thì vợ chồng ông Ph, bà N được bồi thường hỗ trợ số tiền **294.692.547** đồng;

Mặt khác, vợ chồng ông Ph, bà N cho rằng giá hỗ trợ này không phù hợp với giá thị trường và không đúng quy định của pháp luật: Vì vậy vợ chồng ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Tuyên bố hành vi hành chính của UBND huyện Phú H về việc thu hồi đất của vợ chồng ông Lê Hồng Ph nhưng không có thông báo thu bồi đất, không có quyết định thu hồi đất, không giao quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho vợ chồng ông Lê Hồng Ph, không bồi thường về đất và tài sản trên đất (nhà ở, vật kiến trúc và cây trồng) là không đúng quy định của pháp luật.

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 4622/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 (Km10+800 – Km 13+500; đoạn qua thị trấn Phú H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên);

- Hủy một phần Quyết định số 4626/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29) (phần liên quan đến gia đình ông Lê Hồng Ph).

- Hủy Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29).

- Hủy Quyết định số 9988/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29).

- Buộc UBND huyện Phú H ban hành Quyết định thu hồi đất và lập phương án thu hồi, bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản, cây trồng gắn liền với diện tích 192,4m² đất bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 cho vợ chồng ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N theo đúng quy định của pháp luật.

Người bị kiện UBND huyện Phú H trình bày:

Đối chiếu hồ sơ địa chính thì diện tích đất 192,4m² ông Ph đang khiếu kiện là đất giao thông (đường đi) và không phù hợp quy hoạch nên không đủ điều kiện bồi thường về đất.

Người bị kiện UBND tỉnh Phú Yên trình bày: (Tại Văn bản số 2289/UBND-NC ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh Phú Yên)

Về việc ủy quyền thu hồi đất: UBND tỉnh Phú Yên đã có Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 về ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định thu hồi đất là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H: được ban hành căn cứ theo Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 23/7/2014 của UBND tỉnh Phú Yên.

Ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện: Thực hiện dự án, hộ ông Lê Hồng Ph bị ảnh hưởng 192m² đất, tuy nhiên UBND huyện Phú H xác định 192m² đất có nguồn gốc đất lấn chiếm đất giao thông do UBND thị trấn Phú H quản lý nên thuộc đối tượng thu hồi đất là tổ chức và không bồi thường đất. Nội dung của vợ chồng ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N khởi kiện là: Hủy Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H Hủy một phần Quyết định số 4626/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H và các quyết định liên quan và buộc UBND huyện Phú H ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án thu hồi, bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền 192m² đất bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng dự án cho vợ chồng ông Ph, bà N theo đúng quy định của pháp luật là thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND huyện Phú H

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Phú H trình bày: Trên cơ sở xác nhận của UBND thị trấn Phú H và căn cứ vào các quy định của pháp luật thì Trung tâm phát triển quỹ đất lập phương án bồi thường hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng theo quy định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - UBND thị trấn Phú H trình bày: (Theo BL số 131-134)

Theo hồ sơ địa chính: Hộ ông Lê Hồng Ph địa chỉ tại khu phố Định Thị 1, thị trấn Phú H, huyện Phú H có 5 nhân khẩu đang sử dụng đất tại thửa 00, TĐĐ: 370D (thửa trích đo 40, TĐĐ 13) với tổng diện tích là 713,3m² trong đó diện tích bị ảnh hưởng giải tỏa là 192,4m², loại đất: lấn chiếm giao thông; diện tích còn lại ngoài dự án là 520,9m². Hiện trạng thửa đất bị thu hồi có nhà ở và công trình phụ.

Theo hồ sơ địa chính: Vị trí thửa đất mà ông Ph đang sử dụng có nguồn gốc là con đường đi có chiều rộng khoảng 2m, phía tây thửa đất của hạt quản lý cầu đường, đến trước năm 1990, bà Võ Thị R là người địa phương đến chiếm và dựng một lán trại để trông coi dưa (dưa trồng ở bãi soi gần đó). Đến năm 1990, bà R chuyển nhượng lại cho ông Ph, ông Ph tiếp tục sử dụng và không có xây dựng nhà ở. Đến tháng 5/1995, ông Phạm Xuân Long là người địa phương tiến hành mở đường đi nối từ Quốc lộ 25 ra sông để lấy cát, vị trí con đường thuộc phía tây thửa đất và trại của ông Ph, con đường có độ rộng khoảng 3m. Cuối tháng 5/1995 ông Long không còn sử dụng con đường đi này nữa, ông Ph tiếp tục lấn chiếm con đường đi và tiến hành xây dựng nhà ở từ đó cho đến nay.

Mặc dù ông Ph sử dụng đất trước ngày 15/10/1993 do bà R chuyển nhượng lại (có lảng trại) nhưng nguồn gốc tại vị trí này là do bà R lấn chiếm, hiện nay không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Mặt khác, tại thời điểm cân đối nghị định 64/1993/NĐ-CP, bà R đã được nhà nước cân đối 01 vị trí đất ở cố định khác trên địa bàn, vợ chồng ông Ph không có hộ khẩu tại thôn Định Thọ (vị trí đang ở) mà hộ khẩu thuộc thôn Định Thành, được cân đối đất sản xuất nông nghiệp và đất ở trong cùng hộ cha là Lê Tấn Sỹ tại thôn Định Thành. Ông Ph sau khi nhận chuyển nhượng tiếp tục sử dụng đất nhưng không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất nên không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - Chi cục thuế khu vực Tây H – Phú H trình bày:

Chi cục thuế huyện Phú H (nay là Chi cục thuế khu vực Tây H – Phú H) lập bộ thu thuế từ năm 2011 trở về trước (từ năm 2012 lập bộ và thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2010). Việc lập bộ thu thuế căn cứ vào tờ khai hộ có đất chịu thuế tự khai và được chính quyền địa phương xã xác nhận. Năm 2002, Chi cục thuế huyện Phú H được tách ra từ Chi cục thuế thị xã Tuy H nên việc lập bộ thu thuế được kế thừa từ dữ liệu của Chi cục thuế thị xã Tuy H theo diện tích lập bộ thu thuế đất ở (nay là thuế sử dụng đất phi nông nghiệp) đối với hộ ông Lê Hồng Ph là 200m² và đã nộp thuế đầy đủ.

Căn cứ quy định tại tiết a điểm 1 và điểm 2 mục I Thông tư số 83-TC/TCT ngày 07/10/1994 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành nghị định số 94-CP ngày 28/5/1994 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh về thuế nhà, đất; Căn cứ khoản 1 Điều 2, Khoản 2 Điều 4 Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; Căn cứ vào tờ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ông Ph tự khai ngày 09/5/2012 với diện tích 200m², được UBND thị trấn Phú H xác nhận, Chi cục thuế tiến hành lập bộ thu thuế theo quy định.

Theo tiết c điểm 2 mục I Thông tư số 83-TC/TCT ngày 07/10/1994 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành nghị định số 94-CP ngày 28/5/1994 của Chính phủ quy định: *“Trong trường hợp còn có sự tranh chấp hoặc chưa xác định được quyền sử dụng đất, kể cả trường hợp lấn chiếm trái phép (bao gồm cả phần diện tích đất lấn chiếm thêm ngoài khuôn viên của tổ chức, cá nhân quản lý cho thuê đã nộp thuế đất), thì tổ chức, cá nhân đang trực tiếp sử dụng đất phải nộp thuế đất. Việc nộp thuế đất trong trường hợp này không có nghĩa là thừa nhận tính hợp pháp về quyền sử dụng đất”*. Như vậy việc ông Lê Hồng Ph đóng thuế sử dụng đất không phải là căn cứ chứng minh ông Lê Hồng Ph là chủ sử dụng đất đối với diện tích đóng thuế.

Diện tích đất ông Lê Hồng Ph chịu thuế theo biên lai thu thuế nhà, đất là 200m², vị trí thửa đất tại địa chỉ: Đội 7a, khu phố Định Thọ 1, thị trấn Phú H, huyện Phú H.

Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người bị kiện vẫn giữ nguyên quyết định hành chính bị kiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bên đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm trình bày.

Người khởi kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Vụ án được Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích của đương sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị kiện UBND huyện Phú H, UBND tỉnh Phú Yên vắng mặt nhưng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 157, 158 Luật tố tụng hành chính, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: UBND huyện Phú H thu hồi một phần diện tích đất của vợ chồng ông Lê Hồng Ph là 192,4m² để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên nhưng UBND huyện Phú H không ban hành thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất của gia đình ông Ph, không giao quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho vợ chồng ông Ph. Nên vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N nộp đơn khởi kiện tại Tòa án và yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên bố hành vi hành chính của UBND huyện Phú H về việc thu hồi đất của vợ chồng ông Ph nhưng không có thông báo thu hồi đất, không có quyết định thu hồi đất, không giao quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho vợ chồng ông Ph, không bồi thường về đất và tài sản trên đất (nhà ở, vật kiến trúc và cây trồng) là không đúng quy định của pháp luật.

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 4622/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 (Km10+800 – Km 13+500; đoạn qua thị trấn Phú H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên).

- Hủy một phần Quyết định số 4626/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29) (phần liên quan đến gia đình ông Lê Hồng Ph).

- Hủy Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29).

- Hủy Quyết định số 9988/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29).

- Buộc UBND huyện Phú H ban hành Quyết định thu hồi đất và lập phương án thu hồi, bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản, cây trồng gắn liền với diện tích 192,4m² đất bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 cho vợ chồng ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N theo đúng quy định của pháp luật.

Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền và còn trong thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 32 và Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về nội dung:

3.1 Xét nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất đối với diện tích 192,4 m² mà vợ chồng ông Lê Hồng Ph đang khởi kiện yêu cầu được bồi thường, hỗ trợ:

Theo biên bản xác minh ngày 18/01/2022 (BL số 169) của Tòa án tại UBND thị trấn Phú H thể hiện:

Diện tích 192,4m² của ông Lê Hồng Ph thuộc tờ bản đồ 370D, đo theo chỉ thị 299/TTg là đất đường đi nên không có sổ thửa. Đối chiếu sổ mục kê đã được UBND xã Hòa Định Đ (nay là UBND thị trấn Phú H) và Giám đốc Sở địa chính phê duyệt năm 1998 thì không thể hiện diện tích đất ông Lê Hồng Ph đang khiếu kiện. Theo bản đồ đo đạc năm 2016 (đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) thì diện tích 192,4m² ông Lê Hồng Ph đang khiếu kiện thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ số 13, có tổng diện tích là 723,4m². Đối chiếu sổ mục kê đã được Văn phòng đăng ký đất đai Sở tài nguyên môi trường phê duyệt năm 2019 (tại trang số 162, quyển số 01) thể hiện tại cột “Tên người sử dụng, quản lý đất” là ông Lê

Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N. Trong quá trình sử dụng đất và xây dựng nhà ở trên diện tích đất nêu trên ông Ph không bị chính quyền địa phương hay cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hay xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai hay lĩnh vực xây dựng.

3.2 Xét điều kiện được bồi thường về đất khi nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đối với diện 192,4 m² mà vợ chồng ông Lê Hồng Ph đang khởi kiện;

Theo Điều 101 Luật đất đai năm 2013 quy định:

“Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà không có giấy tờ về quyền sử dụng đất:

1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành mà không có các giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật này, có hộ khẩu thường trú tại địa phương và trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nay được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất xác nhận là người đã sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và không phải nộp tiền sử dụng đất”.

Theo lời khai của ông Lê Hồng Ph và người làm chứng ông Lê Văn Ch thì vợ chồng ông Ph đã cất nhà trên thửa đất này từ năm 1993; trong quá trình sử dụng đất và xây dựng nhà ở trên diện tích đất nêu trên ông Ph không bị chính quyền địa phương hay cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hay xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai hay lĩnh vực xây dựng.

Tại Văn bản số 1031/UBND ngày 25/11/2021 của UBND thị trấn Phú H (BL số 134), UBND thị trấn Phú H xác nhận thời điểm vợ chồng ông Lê Hồng Ph xây dựng nhà ở và vật kiến trúc bị ảnh hưởng giải tỏa là tháng 3 năm 1993. Trong quá trình xây dựng nhà ở và sử dụng đất tại vị trí này thì UBND thị trấn Phú H không tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính hay xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai, lĩnh vực xây dựng đối với hộ ông Lê Hồng Ph.

Vì vậy, có căn cứ cho rằng diện tích đất 192,4m² ông Lê Hồng Ph đang khiếu kiện thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ số 13, có tổng diện tích là 723,4m² đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật đất đai 2013: *“Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này; người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam mà có Giấy chứng nhận hoặc có*

đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp.”

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc UBND huyện Phú H thu hồi đất của vợ chồng ông Lê Hồng Ph nhưng không có thông báo thu hồi đất, không có quyết định thu hồi đất, không giao quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho vợ chồng ông Ph, không bồi thường về đất và tài sản trên đất (nhà ở, vật kiến trúc và cây trồng) là không đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện vợ chồng ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N và chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện và buộc UBND huyện Phú H lập phương án thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N đang khiếu kiện bị ảnh hưởng bởi dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29) (phần liên quan đến người khởi kiện ông Lê Hồng Ph) theo đúng quy định pháp luật.

Về án phí và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên người khởi kiện ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định. Người bị kiện UBND tỉnh Phú Yên và UBND huyện Phú H phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 30, 32, 116, 158, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 và 358 Luật tổ tụng hành chính; Khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 75, Khoản 1 Điều 100; Điều 101; Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N, cụ thể:

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 4622/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 (Km10+800 – Km 13+500; đoạn qua thị trấn Phú H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên;

- Hủy một phần Quyết định số 4626/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29) (phần liên quan đến gia đình ông Lê Hồng Ph).

- Hủy Quyết định số 4758/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29).

- Hủy Quyết định số 9988/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Phú H về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 xã Hòa A và thị trấn Phú H, huyện Phú H (đoạn qua thị trấn Phú H – Đợt 29).

- Buộc UBND huyện Phú H ban hành Quyết định thu hồi đất và lập phương án thu hồi, bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản, cây trồng gắn liền với diện tích đất bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng dự án Cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 cho vợ chồng ông Lê Hồng Ph, bà Nguyễn Thị N theo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Phú H, UBND tỉnh Phú Yên phải liên đới chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả lại cho vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm, đã nộp tại biên lai số 0000132 ngày 18/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và UBND huyện Phú H phải liên đới chịu số tiền 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Người khởi kiện vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N đã tạm ứng 3.000.000 đồng, nên Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và UBND huyện Phú H phải có nghĩa vụ hoàn trả cho vợ chồng ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị N số tiền 3.000.000 đồng.

Thời hạn, trình tự thủ tục thi hành và xử lý trách nhiệm với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án được thực hiện theo Nghị định 71/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Phòng KTNV-THA;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Minh

